

Bản án số: 36/2022/HSST
Ngày: 14/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA AN - TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bé Lan Phương

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Mạc Thị Thúy

2. Ông Dương Văn Tiệp

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Biền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa an , tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Mã Lệ Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai, trực tuyến tại điểm cầu trung tâm là Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hòa An và điểm cầu thành phần là phòng hỏi cung Nhà tạm giữ, công an huyện Hoà An; vụ án hình sự thụ lý số: 31/2022/HSST ngày 08 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/ 2022/QĐXXST-HS ngày 31/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng đối với các bị cáo:

1. **Nông Văn T.** Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam. Sinh ngày: 06 tháng 12 năm 2000 tại thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Xóm 9 B, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không. Con ông: Nông Văn B (đã chết); Con bà: Nông Thị L, sinh năm: 1973; Trú tại: Xóm 9 B, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng; Có 02 anh em, bị cáo là con cả trong gia đình; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 24 tháng 01 năm 2018 bị Toà án nhân dân huyện Hoà An xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Ngày 25 tháng 02 năm 2021 bị Công an huyện Hoà An xử lý vi phạm hành chính về tội trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ, tạm giam Công an huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng từ ngày 27 tháng 6 năm 2022. Có mặt tại phiên tòa.

2. **Nông Sở H**; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 08 tháng 12 năm 2003 tại huyện H, tỉnh Cao Bằng. Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Phố G, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 4/12. Nghề nghiệp: Không. Con ông: Nông Đại H (đã chết); Con bà: Bàn Thị C (đã chết). Bị cáo là con duy nhất trong gia đình. Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Ngày 17 tháng 9 năm 2020 bị toà án nhân dân huyện Hoà An xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về Tội trộm cắp tài sản. Ngày 14 tháng 7 năm 2021 bị toà án nhân dân huyện Hoà An xử phạt 06 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản và tổng hợp hình phạt của bản án số 26 ngày 17 tháng 9 năm 2020. Tổng cộng Nông Sở H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 10 tháng tù. Tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 04 tháng 6 năm 2018 Công an huyện Hoà An lập hồ sơ đề nghị đưa vào trường giáo dưỡng. Ngày 25 tháng 2 năm 2021 bị Công an huyện Hoà An xử lý vi phạm hành chính về Tội trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng từ ngày 01 tháng 7 năm 2022; Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: 1. Tô Mỹ A – sinh năm 1969

Địa chỉ: Phố A, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng;
Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Triệu Văn T – sinh năm 1974

Địa chỉ: Phố A, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng;
Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Khúc Ngọc N – sinh năm 1991

Địa chỉ: Xóm 1 B, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng;
Vắng mặt tại phiên tòa.

4. Hợp tác xã Vạn P

Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Trung P -sinh năm: 1974 - giám đốc

Trú tại: phố D, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng,

Đại diện theo ủy quyền: Trần Đức T - Sinh năm 1997

Địa chỉ: Phố D, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng;
Vắng mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1, Ngô Văn C - sinh năm 1959;

Địa chỉ: Xóm 4 B, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng;
Vắng mặt tại phiên tòa.

2, Ngô Quốc V - Sinh năm 1985

Địa chỉ: Xóm 4 B, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng;

Vắng mặt tại phiên tòa .

Người làm chứng:

1, Nông Văn V - sinh năm 2006;

Địa chỉ: Xóm 2 B, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng;

Vắng mặt tại phiên tòa.

2, Nông Sỹ N - sinh năm 2012;

Địa chỉ: Xóm 2 B, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng;

Vắng mặt tại phiên tòa .

Người đại diện hợp pháp của Nông Văn V và Nông Sỹ :

Nông Công H

Địa chỉ: Xóm 2 B, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng;

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Từ ngày 07 tháng 5 năm 2022 đến ngày 19 tháng 5 năm 2022 các đối tượng Nông Văn T, Nông Sở H, Nông Văn V, Nông Sỹ N đã thực hiện 05 lần trộm cắp tài sản trên địa bàn thị trấn N cụ thể:

Lần 1: Khoảng 22 giờ ngày 07 tháng 5 năm 2022, khi đang ngồi chơi tại khu vui chơi ở gần công sân vận động huyện H thì Nông Văn V rủ Nông Văn T cùng đi xuống khu vực chợ thị trấn N để trộm cắp tài sản T đồng ý. Khi đi đến quán phở của bà Tô Mỹ A, V bảo T đứng ngoài canh giới, rồi leo theo cửa sắt của quán để trèo vào trong. Tại đây, V lấy được 02 vỉ bò húc (khoảng 12 lon); 01 túi phở khô nặng khoảng 03kg; một nửa con vịt quay nặng khoảng 1,2kg. Sau đó, cả hai mang đồ đã trộm được ra khu vui chơi trẻ em để ăn, uống và đã ăn hết một nửa con vịt quay, một vỉ lon bò húc, đồ còn thừa mang về nhà V cất giấu để hôm sau ăn.

Lần 2: Tối ngày 09 tháng 5 năm 2022, Nông Văn V cùng Nông Văn T và em trai là Nông Sỹ N xuống khu vui chơi trẻ em ngồi chơi. Được một lúc thì V rủ T và N xuống khu vực chợ thị trấn N để trộm cắp. Khi đi đến quán phở của ông Triệu Văn T (cạnh quán phở của bà Tô Mỹ A), V và T đứng canh ngoài cửa, N trèo vào trong quán lấy được 22 lon bia 333, khoảng 06 lon Cocacola, 02 vỉ bò húc (12 lon); 14 chai nước ngọt 247; 02 chai nước ngọt Fanta loại to 1,5l; 02 lon nước cam ép. Sau khi lấy được đồ thì cả ba cùng ngồi trước cửa quán để uống nước ngọt và bia. Quan sát thấy cửa sau của quán phở bà Tô Mỹ A vừa

người N, nên V và T tiếp tục bảo N trèo vào để lấy trộm đồ, V và T đứng ngoài cảnh giới. N trèo vào quán và đã lấy ra được 18 lon bia Sài Gòn; 01 túi phở khô khoảng 05kg; 01 túi lạc sườn đã chín khoảng 0,5kg; 03 lon bò húc và 01 lon nước ngọt Cocacola và khoảng gần 10 cái giò nhỏ. Sau khi lấy được số đồ trên, V rủ T và N ra bờ kè ngay đầu cầu H ngồi chơi nhưng T bảo buồn ngủ nên V đưa cho T 2 túi đồ để mang về nhà V cất giấu và ngủ tại đó. V và N mang 01 túi còn lại đi ra cầu H chơi. Khi ra đến đầu cầu, N có rủ thêm bạn của mình là Nguyễn Thế H và Nguyễn Mạnh A (cùng sinh năm: 2013; cùng trú tại: xóm 1 B, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng) đến để cùng uống bia và nước ngọt đến gần sáng thì về nhà. Sáng ngày 10 tháng 5 năm 2022, V và N lấy 30 lon bia (gồm bia 333 và bia Sài Gòn), 07 lon nước ngọt Cocacola, 06 chai nước ngọt loại wake up 247 mà trước đó đã trộm được mang đến quán phở Toàn Y tại Phố G, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng bán cho bà Lương Thị Y (trú tại: phố H, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng) và được số tiền 145.000đ (một trăm bốn mươi năm nghìn đồng), số tiền bán được Việt đưa cho N 10.000đ (mười nghìn đồng) để mua xôi, còn lại V dùng để tiêu xài cá nhân hết. Sau khi bán xong, V trở về nhà và cùng T nấu ăn số phở và lạc sườn mà trước đó đã trộm được.

Lần 3: Khoảng 23 giờ ngày 16 tháng 5 năm 2022, Nông Văn T, Nông Văn V và Nông Sỹ N cùng bàn nhau đến khu vực bãi khai thác cát của hợp tác xã Vạn P (do ông Trần Trung P, trú tại: phố D, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng làm giám đốc) để trộm cắp tài sản. Tại đây, T đứng cảnh giới ở ngoài, còn V và N vào lấy được 20 đầu búa bằng sắt dùng cho máy nghiền cát. V mang số sắt lấy trộm được đến cất giấu tại gầm cầu B. Sau khi cất giấu xong, V đạp xe quay lại gọi T và N. Khi đến khu vực cổng phụ của Bệnh viện đa khoa huyện H, V thấy trước cửa hàng khung nhôm cửa kính Đại Việt (thuộc xóm 1 B, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng do ông Khúc Ngọc N, làm chủ cửa hàng) có nhiều thanh nhôm cũ để ngoài cửa, không có ai trông coi nên V đã bảo N vào lấy trộm còn T và V đứng ngoài cảnh giới. Khoảng 7 giờ sáng ngày 17 tháng 5 năm 2022, cả 3 mang số sắt, nhôm đã trộm được đi bán tại cửa hàng thu mua phế liệu gầm cầu B (do ông Ngô Quốc V, trú tại: xóm 4 B, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng làm chủ cửa hàng) được số tiền 1.400.000đ (một triệu bốn trăm nghìn đồng). Số tiền này T và V chia đôi, mỗi người 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng).

Lần 4: Khoảng 23 giờ ngày 17 tháng 5 năm 2022, Nông Văn T, Nông Sỹ H và Nông Văn V cùng rủ nhau đến khu vực bãi khai thác cát của Hợp tác xã Vạn P để trộm cắp tài sản. T và H đứng cảnh giới ở ngoài, còn V vào lấy được 04 thanh sắt loại nhíp ô tô, 12 thanh sắt dùng trong cơ khí, 02 ống sắt tròn dùng

trong cơ khí, 20 mảnh vụn sắt dùng cho máy nghiền cát, 12 đầu búa nghiền cát bằng sắt dùng trong cơ khí đã bị cắt không có hình dạng cụ thể, 07 mảnh sắt là đầu búa nghiền cát đã hỏng, vỡ đôi (tất cả đều đã qua sử dụng). V mang tài sản trộm được lên xe đạp của mình chở đi cất giấu tại gầm cầu B. Sau đó, cả ba tiếp tục đến cửa hàng khung nhôm cửa kính Đại Việt để trộm cắp. T và H đứng ngoài canh giới còn V vào lấy trộm thêm được nhiều thanh nhôm cũ dùng trong cơ khí đã qua sử dụng. Sáng ngày 18 tháng 5 năm 2022, cả ba mang số sắt, nhôm đã trộm được đi bán tại cửa hàng thu mua phế liệu gần cầu B, cân lên được 260kg sắt và 15kg nhôm, bán được số tiền 2.300.000đ (hai triệu ba trăm nghìn đồng) và chia mỗi người 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng) còn lại 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) cùng nhau đi mua đồ ăn uống. Sau khi ăn xong, V một mình quay lại đem chiếc xe đạp dùng để chở sắt đã trộm được bán được số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng).

Lần 5: Ngày 19 tháng 5 năm 2022, Nông Văn T, Nông Sở H, Nông Văn V, Nông Sỹ N cùng rủ nhau đến khu vực bãi khai thác cát của hợp tác xã Vạn P để trộm cắp tài sản. T và H đứng canh giới ở ngoài còn V và N vào lấy được 11 mảnh sắt là đầu búa nghiền cát đã hỏng, vỡ đôi, 10 đầu búa nghiền cát bằng sắt dùng cho máy nghiền cát (tất cả đều đã qua sử dụng). Sau khi lấy trộm cả bốn cùng nhau đi bộ vác các mảnh sắt trộm được xuống gầm cầu B và ngủ tại đó. Sáng ngày 20 tháng 5 năm 2022 T, H, V (N đã đi về nhà trước) mang số sắt đã trộm được đi bán tại cửa hàng thu mua phế liệu gần cầu B cân lên được 130kg sắt và bán được số tiền 900.000đ (chín trăm nghìn đồng). Số tiền này T, H, Việt chia nhau mỗi người 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

Ngày 18 tháng 5 năm 2022 và ngày 14 tháng 6 năm 2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An đã ra Quyết định trưng cầu định giá đối với các tài sản bị trộm cắp.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 12, ngày 26 tháng 5 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Hòa An kết luận: Giá trị tài sản của vụ trộm cắp ngày 07 tháng 5 năm 2022 của bị hại Tô Mỹ A là 309.000đ (ba trăm linh chín nghìn đồng); Giá trị tài sản của vụ trộm cắp ngày 09 tháng 5 năm 2022 là 2.035.000đ (hai triệu không trăm ba mươi lăm nghìn đồng) trong đó của bị hại Tô Mỹ A là 1.377.000đ (một triệu ba trăm bảy mươi bảy nghìn đồng) và của bị hại Triệu Văn T là 658.000đ (sáu trăm năm mươi tám nghìn đồng). Tổng cộng giá trị tài sản của vụ trộm cắp ngày 07, 09 tháng 5 năm 2022 là 2.344.000 (hai triệu ba trăm bốn mươi bốn nghìn đồng).

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 13, ngày 20 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Hòa An kết luận: Tổng cộng giá trị tài sản do các đối tượng trộm cắp từ đêm 16 tháng 5 năm 2022 đến rạng sáng ngày 17 tháng 5 năm 2022 là 1.390.000đ (một triệu ba trăm chín mươi nghìn đồng); giá trị tài sản do các đối tượng trộm cắp từ đêm 17 tháng 5 năm 2022 đến rạng sáng ngày 18 tháng 5 năm 2022 là 2.485.000đ (hai triệu bốn trăm tám mươi năm nghìn đồng); giá trị tài sản do các đối tượng trộm cắp từ đêm 19 tháng 5 năm 2022 đến rạng sáng ngày 20 tháng 5 năm 2022 là 1.040.000đ (một triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng);

Tổng giá trị tài sản trộm cắp là: 7.259.000đ (bảy triệu hai trăm năm mươi chín nghìn đồng).

Hành vi trộm cắp tài sản của các bị cáo Nông Văn T, Nông Sở H đã bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An, Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại Cáo trạng số: 33/CT-VKSHA ngày 08/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng đã truy tố các bị cáo về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa các bị cáo Nông Văn T và Nông Sở H thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa, bị hại Tô Mỹ A, Triệu Văn T, Khúc Ngọc N đều có đơn xin xét xử vắng mặt và đề nghị xử lý các bị cáo theo quy định của pháp luật; Các bị hại, đều xác định giá trị tài sản không lớn, hoàn cảnh của các bị cáo khó khăn, không có khả năng bồi thường thiệt hại nên không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường.

Bị hại Hợp tác xã Vạn P có đơn xin xét xử vắng mặt, và xin nhận lại số tài sản bị mất, nhưng đã thu hồi lại được để hợp tác xã sử dụng. Về trách nhiệm hình sự, đề nghị xử lý các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngô Văn C, Ngô Quốc V có đơn xin xét xử vắng mặt không yêu cầu bị cáo bồi thường có trách nhiệm bồi thường lại số tiền đã mua tài sản (sắt, nhôm);

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Nông Văn T và Nông Sở H. Đề nghị tuyên bố các bị cáo Nông Văn T, Nông Sở H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 - Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nông Văn T; Xử phạt bị cáo T từ 12 đến 15 tháng tù;

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58- Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nông Sở H. Xử phạt bị cáo H từ 9 đến 12 tháng tù;

Về hình phạt bổ sung: Không có.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Tô Mỹ A, Triệu Văn T, Khúc Ngọc N chưa nhận lại tài sản bị mất, nhưng đều xác nhận giá trị tài sản không lớn nên không yêu cầu các bị cáo bồi thường nên không đặt ra việc xem xét giải quyết. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu các bị cáo bồi thường nên không đặt ra vấn đề xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47- Bộ luật hình sự, Điều 106- Bộ luật tố tụng hình sự.

Hoàn trả lại cho Hợp tác xã Vạn P (Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Trung P) - giám đốc. Trú tại: phố D, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng, số tài sản gồm:

- 04 (bốn) thanh sắt loại nhíp ô tô dài 70cm, rộng 10 cm, có trọng lượng 37kg (ba mươi bảy kilogam)
- 18(mười tám) đầu búa nghiền cát bằng sắt dài 30 cm, rộng 15cm, có trọng lượng 96kg (chín mươi sáu kilogam)
- 12 (mười hai) thanh sắt dài 25cm, rộng 10 cm, có trọng lượng 28kg (hai mươi tám kilogam)
- 02 (hai) ống sắt tròn dài 18cm, có đường kính 3cm, có trọng lượng 08kg (tám kilogam)
- 14 (mười bốn) mảnh vụn sắt nhiều hình dạng, có trọng lượng 23kg (hai mươi ba kilogam)

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận, các bị cáo, không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.

Khi được nói lời sau cùng, các bị cáo có ý kiến mong Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo hưởng mức án thấp để các bị cáo sớm được đoàn tụ cùng gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Các bị hại Tô Mỹ A, Triệu Văn T, Khúc Ngọc N, Đại diện hợp tác xã Vạn P và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Ngô Văn C, Ngô Quốc V vắng mặt tại phiên tòa và đều có đơn xin xét xử vắng mặt; Việc vắng mặt của các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử đối với các bị cáo. Tại phiên tòa đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Huyện Hòa An cũng nhất trí và đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục phiên tòa, không nhất thiết phải hoãn phiên tòa.

[2] Về hoạt động tố tụng: các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Hòa An, Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về tội danh và điều luật xét xử: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp nội dung lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Do lười lao động kiếm ăn và không có tiền tiêu xài cá nhân nên từ ngày 07 tháng 5 năm 2022 đến ngày 19 tháng 5 năm 2022, Nông Văn T, Nông Sở H, Nông Văn V và Nông Sỹ N đã thực hiện 05 lần trộm cắp tài sản trên địa bàn thị trấn N, cụ thể trộm cắp tại quán phở bà Tô Mỹ A gồm một nửa con vịt quay; 15 lon bò húc Redbull; 08 kg phở khô; 18 lon bia Sài Gòn; 08 cái giò lợn; 01 túi lạp sườn chín; 01 lon nước ngọt Cocacola loại 320ml, trộm cắp tại quán phở ông Triệu Văn T gồm 22 lon bia 333 loại 330ml; 02 vỉ bò húc Redbull; 14 chai nước ngọt Wake up 247; 02 chai nước ngọt Fanta loại 1500ml; 06 lon nước ngọt Cocacola loại 320ml; 02 lon nước cam ép Tropicana Twister loại 320ml, trộm cắp tại bãi khai thác cát của hợp tác xã Vạn P gồm 20 đầu búa nghiền cát dùng cho máy nghiền cát; 04 thanh sắt loại nhíp ô tô; 12 thanh sắt dùng trong cơ khí; 02 ống sắt tròn dùng trong cơ khí; 20 mảnh vụn sắt dùng cho máy nghiền cát; 07 mảnh sắt là đầu búa nghiền cát đá đã hỏng và vỡ đôi, trộm cắp tại cửa hàng khung nhôm cửa

kính Đại V gồm 25kg các thanh nhôm cũ dùng trong cơ khí. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là: 7.259.000đ (bảy triệu hai trăm năm mươi chín nghìn đồng).

Đối với Nông Văn V và Nông Sỹ N, mặc dù thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cùng Nông Văn T, Nông Sở H với vai trò đồng phạm, tuy nhiên do hai đối tượng chưa đủ tuổi phải chịu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoà An không khởi tố bị can đối với Nông Văn V và Nông Sỹ N.

Các bị cáo Nông Văn T, Nông Sở H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Các bị cáo lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản, đã lén lút thực hiện hành vi phạm tội nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Tổng giá trị toàn bộ tài sản do Nông Văn T, Nông Sở H trộm được trong cả hai vụ trộm ngày 17 và 19/5/2022 là 7.145.000,đ (bảy triệu một trăm bốn mươi năm nghìn đồng) do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình đã gây ra theo quy định của pháp luật. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng truy tố các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ Luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ, vai trò của các bị cáo: Hành vi của các bị cáo thực hiện thể hiện sự liều lĩnh, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý bức xúc, tâm lý hoang mang, lo lắng trong việc quản lý, bảo vệ tài sản của người dân. Do đó, cần xử lý nghiêm khắc hành vi của các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Xét vai trò của các bị cáo: Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo không có sự thống nhất bàn bạc, phân công nhiệm vụ cụ thể, đây là vụ án đồng phạm giản đơn; Khi phát hiện sơ hở trong quản lý tài sản của chủ sở hữu các bị cáo mới ra tay thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, chủ yếu là trộm cắp vật để phục vụ nhu cầu ăn uống và bán lấy tiền chơi game. Hành vi các bị cáo thực hiện mang tính chất đơn lẻ, do không có phân công vai trò của từng bị cáo nên các bị cáo đều phải chịu trách nhiệm tương ứng theo quy định pháp luật.

Tuy nhiên, khi xem xét lượng hình cũng cần phải cân nhắc xem xét cụ thể với từng bị cáo; Bị cáo T tham gia cả 05 vụ trộm cắp tài sản, do vậy bị cáo phải chịu mức án nặng hơn so với bị cáo H.

Bị cáo H tham gia 02 lần trộm vào các tối 17 và 19/5/2022 nên khi áp dụng mức hình phạt cũng cần áp dụng mức án nhẹ hơn so với bị cáo T.

[5] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo Nông Văn T là người chưa có tiền án, tiền sự, nhưng có nhân thân xấu: Ngày 24 tháng 01 năm 2018 bị toà án nhân dân huyện Hoà An xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Ngày 25 tháng 02 năm 2021 bị Công an huyện Hoà An xử lý vi phạm hành chính về tội trộm cắp tài sản. Bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện trở thành công dân tốt. Do ham chơi đua đòi, lười lao động, nên bị cáo đã tiếp tục đi vào con đường phạm tội.

Bị cáo Nông Sở H là người có nhân thân xấu đã có 02 tiền án: Ngày 17 tháng 9 năm 2020 bị toà án nhân dân huyện Hoà An xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về Tội trộm cắp tài sản. Ngày 14 tháng 7 năm 2021 bị toà án nhân dân huyện Hoà An xử phạt 06 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản và tổng hợp hình phạt của bản án số 26 ngày 17 tháng 9 năm 2020. Tổng cộng Nông Sở H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 10 tháng tù - Chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, nên khi xem xét lượng hình cũng cần có mức án nghiêm khắc thì mới đủ để bị cáo cải tạo trở thành công dân tốt.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Nông Văn T bị áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Nông Sở H bị áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt chính, hình phạt bổ sung:

Về hình phạt chính: Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả do hành vi các bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy: Các bị cáo là người có nhân thân xấu, trong thời gian ngắn các bị cáo liên tục thực hiện nhiều hành vi vi phạm pháp luật. Điều này cho thấy các bị cáo là người không có khả năng tự cải tạo bản thân nên cần có hình phạt nghiêm khắc, cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời đảm bảo việc phòng ngừa tội phạm tại địa phương.

Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự còn quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...*”. Theo các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Tài sản các bị cáo chiếm đoạt, 1 phần đã được thu hồi và trả lại cho bị hại Tô Mỹ A, còn lại tài sản khác không thu hồi được. Trong đơn xin xét vắng mặt các bị hại Tô Mỹ A, Triệu Văn T, Khúc Ngọc N không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên không đặt ra vấn đề xem xét giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngô Văn C, Ngô Quốc V khi mua tài sản với các bị cáo không biết đó là các tài sản do các bị cáo trộm cắp mà có; Trong đơn xin xét xử vắng mặt ông C và ông V không có yêu cầu bồi thường cũng như ý kiến gì khác.

Xét đây là ý chí tự nguyện của các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về việc không yêu cầu các bị cáo bồi thường, nên cần được ghi nhận và không đặt ra vấn đề xem xét giải quyết.

Riêng với hợp tác xã Vạn P, tài sản do các bị cáo trộm cắp đã thu hồi lại được nên trong đơn xin xét xử vắng mặt, hợp tác xã Vạn P đề nghị được xem xét trả lại cho hợp tác xã số tài sản bị mất để hợp tác xã tiếp tục sử dụng. Xét yêu cầu trả lại của hợp tác xã Vạn P là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47- Bộ luật hình sự, Điều 106- Bộ luật tố tụng hình sự.

Hoàn trả lại cho Hợp tác xã Vạn P (Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Trung P) - giám đốc. Trú tại: phố D, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Số tài sản gồm:

- 04 (bốn) thanh sắt loại nhíp ô tô dài 70cm, rộng 10 cm, có trọng lượng 37kg (ba mươi bảy kilogam)
- 18(mười tám) đầu búa nghiền cát bằng sắt dài 30 cm, rộng 15cm, có trọng lượng 96kg (chín mươi sáu kilogam)
- 12 (mười hai) thanh sắt dài 25cm, rộng 10 cm, có trọng lượng 28kg (hai mươi tám kilogam)
- 02 (hai) ống sắt tròn dài 18cm, có đường kính 3cm, có trọng lượng 08kg (tám kilogam)

- 14 (mười bốn) mảnh vụn sắt nhiều hình dạng, có trọng lượng 23kg (hai mươi ba kilogam).

[9]. Các vấn đề khác: Liên quan đến vụ án này có đối tượng Nông Văn V (có nhân thân xấu: Ngày 21/01/2021 bị Công an huyện Hoà An xử lý vi phạm hành chính về tội trộm cắp tài sản. Ngày 11/7/2021 bị Công an huyện Hoà An xử lý vi phạm hành chính về hành vi "Có hành vi xâm hại sức khoẻ thành viên trong gia đình") và Nông Sỹ N, mặc dù tham gia trộm cắp tài sản cùng Nông Văn T và Nông Sở H. Nhưng căn cứ Điều 12; điểm c, d khoản 1 Điều 9 Bộ luật Hình sự thì Nông Văn V và Nông Sỹ N chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoà An không khởi tố bị can đối với Nông Văn V và Nông Sỹ N là có căn cứ. Do đó, ngày 13 tháng 7 năm 2022 Công an huyện Hoà An ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nông Văn V bằng hình thức cảnh cáo. Đối với Nông Sỹ N, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hoà An đã cho đối tượng viết giấy cam đoan, bàn giao đối tượng cho gia đình, thông báo đến nhà trường, địa phương nơi N cư trú để có biện pháp cùng phối hợp răn đe, giáo dục.

Đối với bà Lương Thị Y quá trình điều tra bà Yến không thừa nhận trong ngày 10 tháng 5 năm 2022 được mua lại một số đồ uống như bia, nước ngọt với Nông Văn V. Ngoài lời khai của Nông Văn V Cơ quan điều tra Công an huyện Hoà An không thu thập thêm được chứng cứ, tài liệu chứng minh bà Y đã thu mua lại bia và nước ngọt với Nông Văn V. Nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý bà Lương Thị Y.

Đối với ông Ngô Văn C và ông Ngô Quốc V (cùng trú tại Xóm 4 B, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng) là người thu mua sắt và nhôm của các đối tượng. Tuy nhiên, quá trình thu mua ông Ch và ông V không biết số tài sản trên là do trộm cắp mà có. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để xử lý đối với ông Ch và ông V về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có quy định tại Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Đối với Nguyễn Thế H và Nguyễn Mạnh A quá trình điều tra cả hai đều không thừa nhận về việc tối ngày 09 tháng 5 năm 2022 có gặp và đến khu vực bờ kè gần cầu H để ngồi chơi, uống nước cùng Nông Văn V và Nông Sỹ N. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để điều tra, làm rõ.

Việc xử lý các đối tượng trên tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hoà An phù hợp với quy định của pháp luật, các đối tượng bị xử lý không có khiếu nại gì do vậy Hội đồng xét xử không đặt ra việc xem xét giải quyết lại trong vụ án.

[10] Các ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tại phiên tòa về tội danh, hình phạt là đúng pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nông Văn T và Nông Sở H phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58; Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nông Văn T.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58; Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nông Sở H.

Xử phạt: Bị cáo Nông Văn T - 12 (Mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 27/6/2022.

Bị cáo Nông Sở H - 09 (Chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 01/7/2022.

Áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại Tô Mỹ A, Triệu Văn T, Khúc Ngọc N; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngô Văn C, Ngô Quốc V không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên không đặt ra vấn đề xem xét giải quyết.

3. Về việc xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47- Bộ luật hình sự, Điều 106- Bộ luật tố tụng hình sự.

Hoàn trả lại cho Hợp tác xã Vạn P (Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Trung P) - giám đốc. Trú tại: phố D, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Số tài sản gồm:

- 04 (bốn) thanh sắt loại nhíp ô tô dài 70cm, rộng 10 cm, có trọng lượng 37kg (ba mươi bảy kilogam)

- 18 (mười tám) đầu búa nghiền cát bằng sắt dài 30 cm, rộng 15cm, có trọng lượng 96kg (chín mươi sáu kilogam)

- 12 (mười hai) thanh sắt dài 25cm, rộng 10 cm, có trọng lượng 28kg (hai mươi tám kilogam)
- 02 (hai) ống sắt tròn dài 18cm, có đường kính 3cm, có trọng lượng 08kg (tám kilogam)
- 14 (mười bốn) mảnh vụn sắt nhiều hình dạng, có trọng lượng 23kg (hai mươi ba kilogam).

Xác nhận số tài sản trên hiện đang được lưu giữ tại kho tang vật, Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 08/8/2022.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nông Văn Th và Nông Sở H mỗi người phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại Tô Mỹ A, Triệu Văn T, Khúc Ngọc N, Người đại diện theo pháp luật của hợp tác xã Vạn P, vắng mặt tại phiên tòa có được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngô Văn C, Ngô Quốc V vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần của bản án có liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát huyện Hòa An;
- Công an huyện Hòa An;
- Thi hành án DS huyện Hòa An;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bế Lan Phương

、 、